

**Dữ liệu thị trường ngày 13/5/2024**

**LỰC CẦU YẾU, THỊ TRƯỜNG GIẢM NHẼ**

**Chuyển động thị trường và dự báo:**

Thanh khoản xuống mức thấp, đà tăng trung hạn của thị trường đang gặp trở ngại khi VNindex chạm vùng kháng cự 1250 điểm. Khối ngoại vẫn bán ròng gây thêm áp lực điều chỉnh lên thị trường. Các mã vốn hóa lớn thuộc ngành ngân hàng, công nghệ tác động tiêu cực nhất đến chỉ số, lực bắt đáy xuất hiện cuối giờ giao dịch nhưng không đủ mạnh để thị trường đảo chiều. Quán tính giảm có thể còn tiếp tục trong những phiên còn lại của tuần này. Những biến động ngắn hạn có thể gây rủi ro, các vị thế mua mới nên chờ đợi thị trường ổn định hơn. Nhà đầu tư nắm giữ danh mục cổ phiếu trung dài hạn dựa trên kết quả kinh doanh quý I/2024, quan tâm nhiệt điện, dầu khí, khu công nghiệp và hàng xuất khẩu.

**CỔ PHIẾU QUAN TÂM: GMD, GVR, PVD, PVB, CTD, HPG, PTB.**

**Một vài thông tin thị trường đáng quan tâm:**

- Chứng khoán Châu Á nhìn chung tăng điểm trong phiên giao dịch đầu tuần, dù mức tăng không đồng thuận đến từ giới đầu tư thận trọng, khi báo cáo Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 4 của Mỹ sắp được công bố. Chốt phiên 13/05, chỉ số Nikkei 225 Nhật Bản giảm 0,24%, Hangseng Index Hồng Kông tăng 0,80%, Shanghai Composite Thượng Hải giảm 0,21%, Kospi Hàn Quốc giảm 0,02%, ASX200 Australia tăng 0,01%.

- Dữ liệu Cục Thống kê Trung Quốc cho thấy, CPI tháng 4 tăng 0,1% so với tháng trước và tăng 0,3% so với cùng kỳ năm ngoái, cao hơn dự báo tăng 0,1% so với cùng kỳ. Chỉ số CPI của Trung Quốc đã tăng tháng thứ ba liên tiếp, được đóng góp bởi các chính sách hỗ trợ kinh tế, thúc đẩy tiêu dùng, tuy nhiên chỉ số giá sản xuất (PPI) vẫn còn giảm. Chỉ số PPI tháng 4 giảm 2,5% so với cùng kỳ, cao hơn mức dự báo giảm 2,3%, và so với con số giảm 2,8% của tháng 3. Và đây là tháng 19 liên tiếp, chỉ số PPI của quốc gia này giảm, do nhu cầu yếu từ thị trường nước ngoài và thị trường bất động sản suy yếu. Chỉ số CPI tháng 4 của Mỹ sẽ được công bố vào tối ngày 15/5, đây cũng là dữ liệu quan trọng để qua đó suy đoán các hành động tiếp theo của FED, với một dữ liệu lạm phát suy giảm, thúc đẩy FED sớm cắt giảm lãi suất hơn. Tại Việt Nam, xuất khẩu gỗ tháng 4 đạt mức 1,3 tỷ USD, tăng 24,8% so với cùng kỳ, xuất khẩu sang Mỹ đạt 768 triệu USD, tăng 21,3% so với cùng kỳ. Luỹ kế 4 tháng đầu năm, xuất khẩu gỗ đạt mức 4,8 tỷ USD, tăng 25% so với cùng kỳ, trong đó xuất sang Mỹ tăng 31,6% yoy.

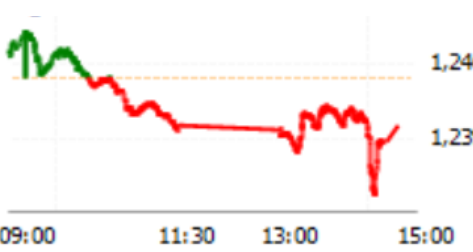
**Danh sách chi tiết khuyến nghị vui lòng xem trang 2.**

Tổng quan	VN-Index	HNX-Index
<b>Chỉ số</b>	<b>1.240,18</b>	<b>236,36</b>
Thay đổi (điểm)	-4,52	0,68
Thay đổi (%)	-0,36	0,29
KLGD (triệu cp)	741	80
GTGD (tỷ đồng)	17.214	1.674

NĐT nước ngoài giao dịch ròng		
HOSE	-852	(tỷ đồng)
HNX	-80	(tỷ đồng)
UPCOM	-93	(tỷ đồng)

**VN-Index**



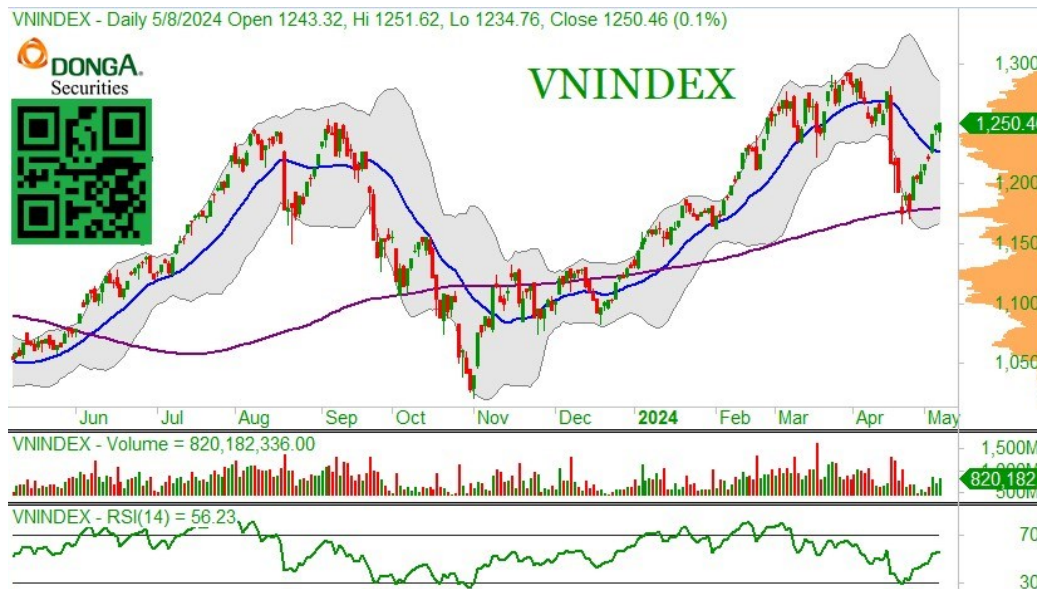
**Top cổ phiếu ảnh hưởng VNINDEX**

**Ảnh hưởng tích cực:**  
VPB, GVR, VIC, HVN, HAG ...

**Ảnh hưởng tiêu cực:**  
VCB, CTG, BID, FPT, VNM ...

**PHÒNG PHÂN TÍCH-ĐẦU TƯ**

Địa chỉ: 468 Nguyễn Thị Minh Khai P2 Q3  
TP Hồ Chí Minh  
Tel: 84 28 38336333



## DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ

Mã	Thông tin	Ngày khuyến nghị	Giá đóng cửa	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Tỷ suất sinh lời kỳ vọng
PVS	<p>- Lãi ròng (sau lợi ích cổ đông thiểu số) của PVS quý 1 đạt 301 tỷ đồng, tăng 40% so với cùng kỳ.</p> <p>Tập đoàn Mitsui Nhật Bản đã phê duyệt FID cho mục Chi phí phát triển dự án. Những nỗ lực gần đây của các đơn vị liên quan, như việc kí Thỏa thuận thương mại về dự án Lô B ngày 28/3, và Mitsui kí kết FID, các phần việc còn lại là kí kết giá mua bán khí và giá điện cho các nhà máy. Tính đến đầu tháng 5, đã có một số thông tin về mức giá khí được thảo luận, và chúng tôi tin là sẽ sớm có mức giá khí cụ thể, qua đó đi đến quyết định FID cho toàn dự án.</p> <p>- Nói tiếp tháng 4, tiếp tục khuyến nghị PVS và tận dụng các nhịp điều chỉnh để gia tăng tỷ trọng. Vùng mua 42-43, cắt lỗ ở mức 40.8 kèm thanh khoản bán tăng đột biến.</p>	09/05/2024	42,5	48,0	40,8	12,9%
GMD	<p>- GMD là một cổ phiếu thành công của chúng tôi trong tháng 4, khi có mức tăng trưởng 6% trong khi VNINDEX giảm mạnh 4%.</p> <p>GMD đã báo cáo lợi nhuận sau thuế hợp nhất quý 1 2024 đạt mức 656 tỷ đồng, gấp 2.57 lần so với cùng kỳ. Trong đó, GMD phát sinh khoản mục lãi chuyển nhượng vốn trị giá 335.7 tỷ đồng, đến từ việc thoái vốn cảng Nam Hải.</p> <p>- Sản lượng của GMD đạt mức 908 nghìn TEUs trong quý 1, tăng 56% so với cùng kỳ. Trong đó, Gemalink đạt mức 355,4 nghìn TEUs, tăng 112% so với cùng kỳ nhờ các tuyến dịch vụ mới vào Q4 2023. Sản lượng containers thông qua các cảng biển cả nước quý 1 tăng 22,7% cho thấy hoạt động thương mại cả nước tích cực.</p> <p>- Nói tiếp GMD tháng 4, tiếp tục khuyến nghị GMD tháng 5. Giải ngân ở vùng 84 và cắt lỗ khi thủng 81.</p>	09/05/2024	84,3	93,0	81,0	10,3%
CTD	<p>- CTD kết quả kinh doanh quý 3 theo niên độ tài chính mới (tương đương với quý 1 từ 01/01-31/3/2024), doanh thu và lợi nhuận lần lượt đạt 4667 tỷ đồng và 105 tỷ đồng, lợi nhuận đạt mức gần bằng 5 lần so với mức 22 tỷ cùng kỳ năm ngoái. Biên lãi gộp cải thiện lên mức 4.7% của quý 1 vừa qua (tức quý 3 theo niên độ của CTD), so với quý trước đó biên lãi gộp chỉ 3%, đến từ việc CTD ghi nhận phần lớn hợp đồng còn lại của dự án Lego. CTD đã trúng thầu dự án Nhà máy PepsiCo với tổng mức đầu tư 300 triệu USD, đây là một dự án lớn sau Lego mà CTD tham gia làm tổng thầu.</p> <p>- Trong một xu hướng hồi phục chung của thị trường bất động sản từ nửa sau 2024, chúng tôi cho rằng CTD sẽ tiếp tục hưởng lợi từ hồi phục ngành. Lượng Backlog của CTD duy trì ở mức trên 20 nghìn tỷ đảm bảo tăng trưởng kinh doanh. Giá cổ phiếu có phần diễn biến chậm, phù hợp đầu tư trung dài hạn, tích lũy dần dần ở vùng 65,5-66,5. Cắt lỗ khi thủng 64.</p>	09/05/2024	68,1	76,0	64,0	11,6%

VNindex ngày 04/03 đóng cửa ở mức 1261,4 điểm và ngày 29/3 ở mức 1284,1 điểm, mức tăng tháng 3 là 1,82%, so với danh mục tăng 1,69%. Danh mục tháng 3 đã khuyến nghị gồm: MBB, DRC, HPG, SZC.

VNindex ngày 03/05 đóng cửa ở mức 1221.03 điểm, giảm 4% so với ngày 03/04, tương ứng khoảng thời gian đó danh mục tháng 4 giảm 3.54%. Danh mục tháng 4 đã khuyến nghị gồm: PVS, GMD, HSG, MWG, PVD.

## DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ BÁN (LÃI/LỖ)

Mã	Ngày khuyến nghị	Giá Mua (đồng)	Ngày bán	Giá bán (đồng)	Tỷ suất sinh lời
BVH	31/08/2020	49.900	11/09/2020	47.650	-4,5%
VHC	07/08/2020	36.200	23/09/2020	43.000	18,8%
MWG	07/08/2020	78.000	23/09/2020	101.900	30,6%
VNM	07/08/2020	115.000	23/09/2020	129.200	12,3%
VRE	07/08/2020	26.000	23/09/2020	29.100	11,9%
FPT	07/08/2020	46.500	23/09/2020	51.100	9,9%
PAC	27/04/2020	20.300	09/10/2020	26.200	29,1%
HPG	07/08/2020	24.000	16/10/2020	29.100	21,3%
DHC	07/08/2020	45.000	12/11/2020	51.500	14,4%
KBC	10/08/2020	13.500	19/11/2020	14.950	10,7%
GAS	23/09/2020	72.700	24/11/2020	82.500	13,5%
HPG	09/11/2020	31.500	24/11/2020	37.500	19,0%
MWG	23/09/2020	101.900	24/02/2021	133.800	31,0%
VHM	07/08/2020	79.500	24/02/2021	105.800	33,1%
REE	23/09/2020	40.050	01/03/2021	56.900	42,1%
IMP	16/11/2020	50.600	14/04/2021	72.000	42,3%
VNM	23/09/2020	106.000	19/04/2021	96.100	-9,3%
NT2	11/09/2020	23.750	19/04/2021	20.950	-11,8%
HPG	20/01/2020	41.700	20/04/2021	57.200	37,2%
PC1	16/12/2020	22.400	17/05/2021	25.050	11,8%
FPT	20/01/2021	63.300	19/05/2021	90.800	43,4%
PTB	24/02/2021	75.400	24/05/2021	89.500	18,7%
NTP	24/12/2020	36.300	31/05/2021	45.200	24,5%
MWG	24/02/2021	133.800	01/07/2021	151.100	12,9%
VRE	23/09/2020	29.100	20/07/2021	26.700	-9,0%
CSV	20/01/2021	28.300	16/08/2021	35.000	23,7%
DRC	01/03/2021	28.600	18/08/2021	34.700	21,3%
PLX	24/02/2021	57.300	04/10/2021	53.800	-6,1%
GAS	28/05/2021	79.000	07/10/2021	111.000	40,5%
STK	14/04/2021	33.400	11/10/2021	53.000	58,7%
NLG	05/10/2021	42.250	04/11/2021	60.100	42,2%
HAH	02/08/2021	44.150	17/01/2022	59.900	35,7%
SGP	01/09/2021	40.400	17/01/2022	28.800	-28,7%
DHC	17/05/2021	80.500	16/02/2022	78.100	-3,0%
DGC	20/04/2021	60.800	19/04/2022	254.800	319,1%
PLC	11/08/2021	32.300	07/06/2022	29.900	-7,4%
HPG	11/10/2021	57.200	07/06/2022	33.200	-41,9%
PTB	09/06/2021	59.000	29/08/2022	66.000	11,9%
CTG	18/0/2022	34.550	14/09/2022	27.000	-21,8%
PC1	30/11/2021	33.000	06/12/2022	18.850	-42,9%
KBC	10/02/2022	42.600	06/12/2022	22.100	-51,9%
TNG	08/03/2022	30.100	07/12/2022	14.400	-52,2%
DCM	03/06/2022	38.400	12/01/2023	26.000	-32,3%
VSH	18/10/2022	36.000	30/01/2023	35.400	-1,7%
REE	28/06/2022	86.300	10/04/2023	70.000	-18,9%
GMD	17/05/2021	35.600	31/07/2023	58.700	64,9%
FPT	17/11/2021	69.000	02/08/2023	83.500	21,0%
VCS	05/07/2023	59.850	07/12/2023	56.500	-5,6%
PHR	09/02/2023	42.000	26/01/2024	48.700	20,6%
VPG	27/07/2023	21.300	21/02/2024	17.600	-17,4%
PLX	20/09/2023	40.400	21/02/2024	35.900	-9,4%
NLG	13/12/2022	29.800	29/02/2024	39.900	33,9%
HPG	14/02/2023	20.600	29/02/2024	30.850	49,7%
PVT	15/02/2023	19.700	29/02/2024	27.100	39,0%
PC1	07/03/2023	27.750	29/02/2024	28.400	17,4%
PVD	25/04/2023	20.500	29/02/2024	31.800	55,1%
MWG	06/06/2023	41.800	29/02/2024	46.600	12,6%
KBC	08/09/2023	35.400	29/02/2024	31.200	-11,9%
STB	10/10/2023	31.250	29/02/2024	31.950	5,8%
TV2	16/10/2023	40.800	29/02/2024	40.900	2,8%
CTD	07/12/2023	65.700	29/02/2024	69.000	5,0%
MBB	04/03/2024	24.2	29/03/2024	25.400	5,0%
DRC	04/03/2024	32.55	29/03/2024	33.500	2,9%
HPG	04/03/2024	30.8	29/03/2024	30.25	-1,8%
SZC	05/03/2024	43.7	29/03/2024	44.000	0,7%

Tỷ suất sinh lời đã gồm cổ tức.

## TỔ CHỨC THỰC HIỆN BÁO CÁO

Công ty Chứng khoán Ngân hàng Đông Á (gọi tắt là DAS) là thành viên của Tập đoàn tài chính Ngân hàng Đông Á, hiện là một trong các định chế tài chính lớn nhất Việt Nam. DAS cũng là một thành viên chính thức của thị trường chứng khoán Việt Nam, và đang đi đầu trong một số dịch vụ tài chính có công nghệ cao. Công ty hiện có đầy đủ các nghiệp vụ chứng khoán gồm: Môi giới, Tự doanh, Tư vấn tài chính và Tư vấn đầu tư, Lưu ký chứng khoán.

### Hệ thống chi nhánh

- **Trụ sở chính:**

Địa chỉ: Tầng 2 & 3 Tòa nhà 468 Nguyễn Thị Minh Khai, P.2, Q.3, TP. HCM  
Điện thoại: (8428) 3833 6333  
Fax: (028) 3833 3891

- **Chi nhánh Sài Gòn:**

Địa chỉ: 60–70 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. HCM  
Điện thoại: (028) 3821 8666  
Fax: (028) 3821.4891

- **Chi nhánh Hà Nội:**

Địa chỉ: 181 Nguyễn Lương Bằng, Q. Đống Đa, Hà Nội  
Điện thoại: (024) 3944 5175  
Fax: (024) 3944 5178 - 3944 5176

## KHUYẾN CÁO

*Báo cáo này chỉ nhằm cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như nhà đầu tư cá nhân và không hàm ý đưa ra lời khuyên chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào. Các quan điểm và nhận định trình bày trong báo cáo không tính đến sự khác biệt về mục tiêu và chiến lược cụ thể của từng nhà đầu tư. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của mình. Công ty Chứng khoán Ngân hàng Đông Á (DAS) tuyệt đối không chịu trách nhiệm bất kỳ thiệt hại nào liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin của báo cáo này.*

*Các quan điểm, nhận định, đánh giá trong báo cáo là quan điểm cá nhân của cá nhân người viết mà không đại diện cho quan điểm của DAS và có thể thay đổi mà không cần báo trước.*

*Thông tin sử dụng trong báo cáo này được DAS thu thập từ nguồn đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Tuy nhiên, DAS không đảm bảo độ chính xác thông tin này.*

*Báo cáo này là tài sản và được giữ bản quyền bởi DAS. Không được phép sao chép, phát hành cũng như tái phân phối báo cáo vì bất kỳ mục đích gì nếu không có văn bản chấp thuận của DAS. Vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn nếu sử dụng các thông tin trong báo cáo này.*